



BSC

BIDV securities Company

Special report

Corona

Jan 30 2020

Content list

Corona 2020

- Thông tin chung
- Bài học Lịch sử dịch bệnh và TTCK
- Chúng ta nên làm gì



**Corona
Special Report**

Thông tin chung



Thông tin chung: Corona

- Cuối tháng 12/2019, một loại virus lạ từ chợ hải sản ở Vũ Hán, Trung Quốc đã khiến 6 người tử vong và hơn 300 người nhập viện. Tới 31/01, đã có 8,236 ca nhiễm, 171 người tử vong, và 143 người hồi phục.
- Các nhà khoa học phát hiện ra đó là một loại virus mới thuộc nhóm corona, chuyên gây bệnh hô hấp ở cả người và động vật.
- Vì là một loại virus mới, hiện chưa có vaccine cho virus corona. Có thể cần thời gian để phát triển vaccine cho loại virus từ Vũ Hán, Trung Quốc.
- Các nhà khoa học viện Peter Doherty phát triển được phiên bản phòng thí nghiệm của virus này, bước đầu tiên tiến tới tìm ra vaccine.

Thông tin chung: Corona

Cập nhật liên tục từ Bộ Y tế

NGƯỜI DÂN



Người có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh không nên đi du lịch, đến nơi đông người



Hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người bị bệnh



Đeo khẩu trang y tế đúng cách và giữ khoảng cách khi tiếp xúc với người bệnh



Giữ vệ sinh cá nhân, rửa tay bằng xà phòng, súc họng bằng nước sát khuẩn miệng



Che miệng, mũi khi ho hoặc hắt hơi



Tăng cường thông khí nơi làm việc, nhà ở, cơ sở y tế...



Thường xuyên lau nền nhà, tay nắm cửa, bề mặt các đồ vật bằng chất tẩy rửa



Tăng cường sức khỏe



Nếu có dấu hiệu sốt, ho, khó thở, cần đến cơ sở y tế

KIỂM DỊCH Y TẾ BIÊN GIỚI



- ◆ Thực hiện giám sát hành khách nhập cảnh và áp dụng quy định về khai báo y tế
- ◆ Thực hiện việc cách ly và xử lý y tế áp dụng đối với các bệnh truyền nhiễm theo quy định
- ◆ Khuyến cáo hành khách từ vùng dịch tự theo dõi sức khỏe, hạn chế tiếp xúc, tập trung nơi đông người. Khi có triệu chứng viêm đường hô hấp cấp cần đến cơ sở y tế

NGƯỜI BỆNH



- ◆ Cách ly, điều trị tại cơ sở y tế, giảm tối đa biến chứng, tử vong
- ◆ Hạn chế việc chuyển tuyến tránh lây lan
- ◆ Sử dụng khẩu trang y tế đúng cách
- ◆ Điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế

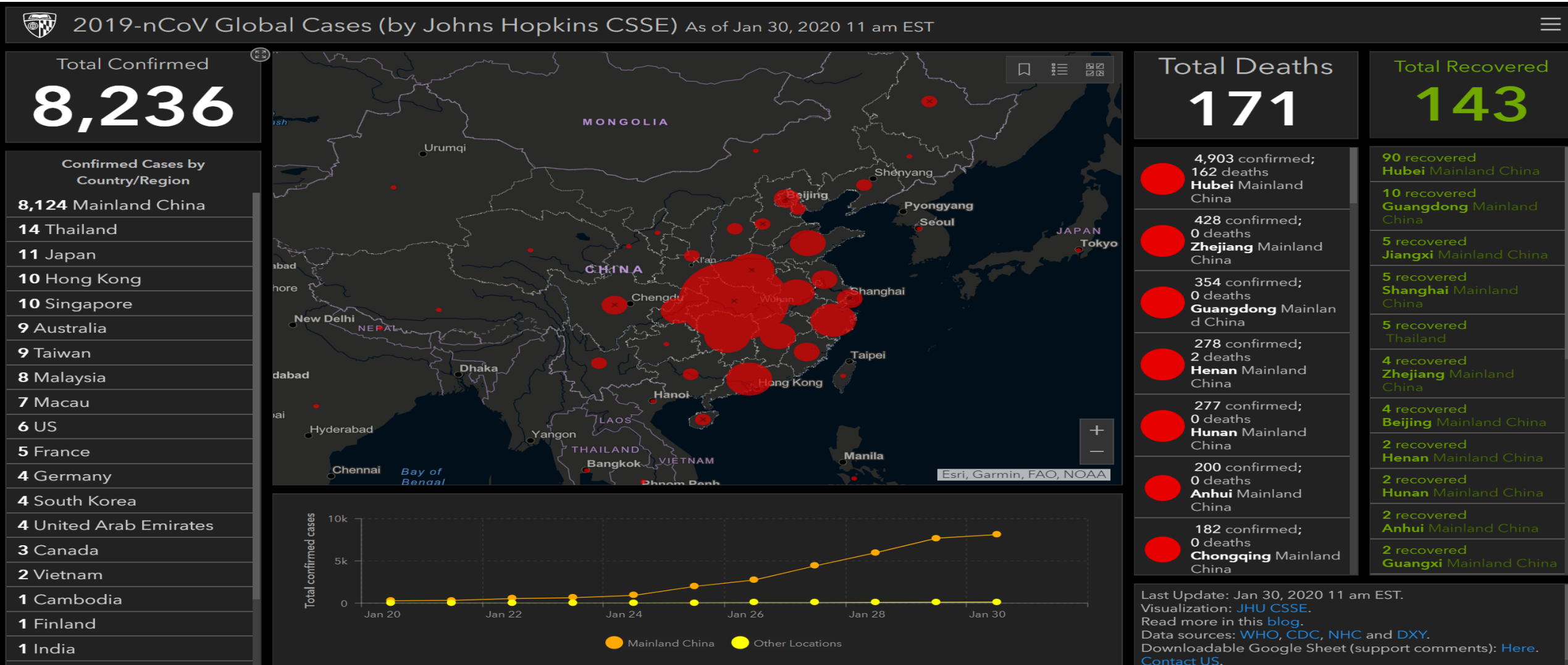
CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ



- ◆ Thực hiện nghiêm ngặt việc phân luồng khám
- ◆ Cách ly, điều trị bệnh nhân
- ◆ Thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm đối với cán bộ y tế, người chăm sóc bệnh nhân

Thông tin chung: Corona

Cập nhật liên tục từ Johns Hopkins



Thông tin chung: Corona

So sánh mức độ nguy hiểm

Wuhan coronavirus compared to other major viruses

VIRUS	YEAR IDENTIFIED	DEATHS	FATALITY RATE	COUNTRIES	CASES
Ebola**	1976	13,562	40.4%	9	33,577
Nipah	1998	398	77.6%	2	513
SARS	2003	774	9.6%	29	8,096
MERS*	2012	858	34.4%	28	2,494
Wuhan**	2020	17	3.1%	6	544

*As of November 2019 **As of January 22, 2020

Sources: CDC; World Health Organization; New England Journal of Medicine;
Malaysian Journal of Pathology

BUSINESS INSIDER

Theo thống kê thì Mức độ nguy hiểm chưa bằng các dịch trước, Việt Nam cũng không đón quá nhiều khách du lịch từ TQ (ước tính WHO)

Source: WHO, CDC

Danh sách các thành phố có khách TQ lớn

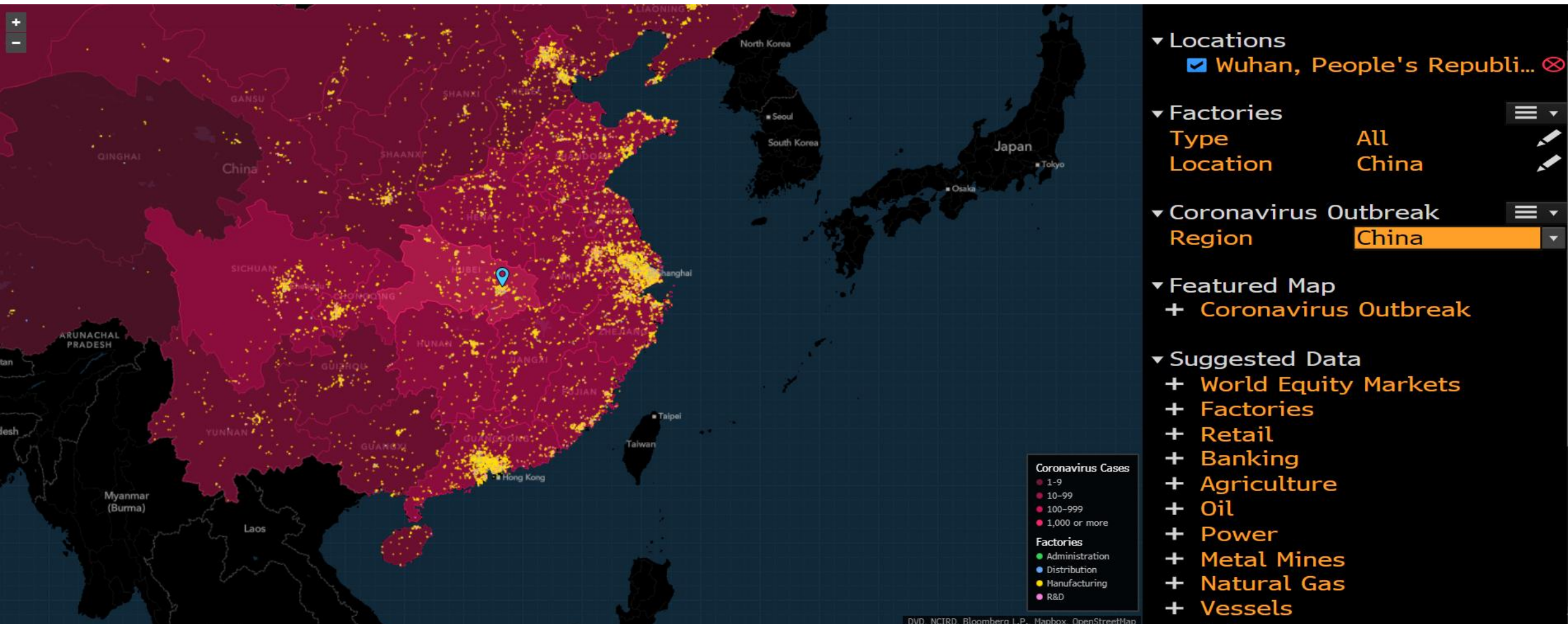
Rank	City	Country/region	Volume (in thousands)	Risk (%)*
1	Bangkok	Thailand	1062.9	7.86
2	Hong Kong	Hong Kong SAR, China	1001.7	7.41
3	Taipei	Taiwan, China	857.5	6.34
4	Seoul	South Korea	757.9	5.61
5	Tokyo	Japan	714.3	5.28
6	Singapore	Singapore	568.1	4.20
7	Phuket	Thailand	492.8	3.65
8	Osaka	Japan	434.1	3.21
9	Kuala Lumpur	Malaysia	382.7	2.83
10	Macau	Macau SAR, China	260.4	1.93
11	Denpasar Bali	Indonesia	222.2	1.64
12	Sydney	Australia	207.4	1.53
13	Chiang Mai	Thailand	156.9	1.16
14	Melbourne	Australia	154.5	1.14
15	Los Angeles	United States	154.5	1.14
16	New York	United States	145.9	1.08
17	Dubai	United Arab Emirates	144.9	1.07
18	Nha Trang	Viet Nam	143	1.06
19	London	United Kingdom	142.1	1.05
20	Ho Chi Minh City	Viet Nam	142	1.05
21	Nagoya	Japan	140.1	1.04
22	Kota Kinabalu	Malaysia	130.4	0.96
23	Phnom Penh	Cambodia	127.5	0.94
24	Krabi	Thailand	125.2	0.93
25	Manila	Philippines	121.9	0.90
26	Siem Reap	Cambodia	121.4	0.90
27	Paris	France	119.5	0.88
28	Jakarta	Indonesia	113.9	0.84
29	Kaohsiung	Taiwan	107.6	0.80
30	Frankfurt	Germany	103.3	0.76
	Other		4158.2	30.77
	Total		13514.9	100



Corona Special Report

Bài học từ lịch sử

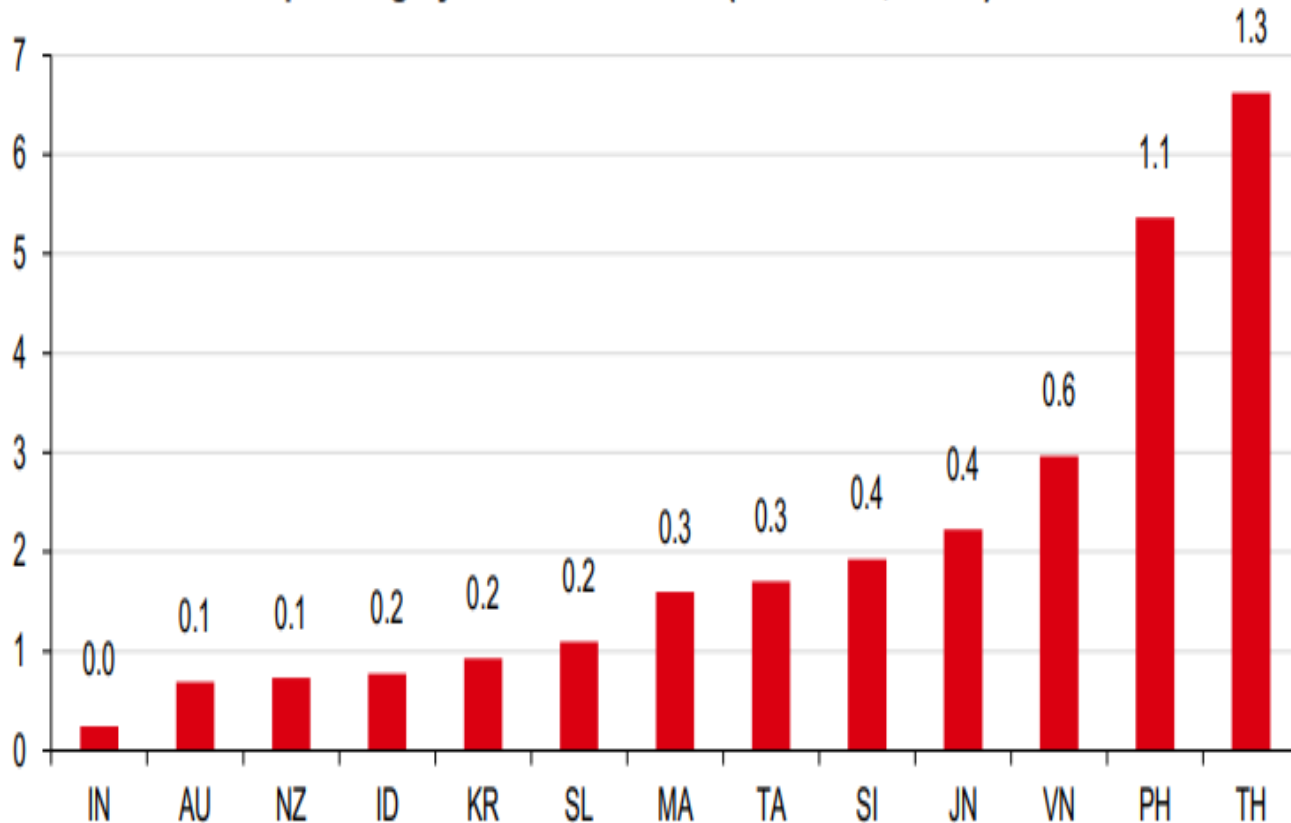
Ảnh hưởng của 2019-nCoV: Kênh sản xuất



Ghi chú: Màu đỏ thể hiện lượng người nhiễm; Các chấm vàng thể hiện nhà máy tại các vùng

Ảnh hưởng của 2019-nCoV: Kênh du lịch

Chart 3: Estimated spending by Chinese tourists (% of GDP, latest)



NB: Numbers denote GDP impact of a 20% in visitors from mainland China over 12 months

Key: AU = Australia, ID = Indonesia, IN = India, JN = Japan, KR = South Korea, MA = Malaysia, NZ = New Zealand, PH = the Philippines, SI = Singapore, SL = Sri Lanka, TA = Taiwan, TH = Thailand, VN = Vietnam

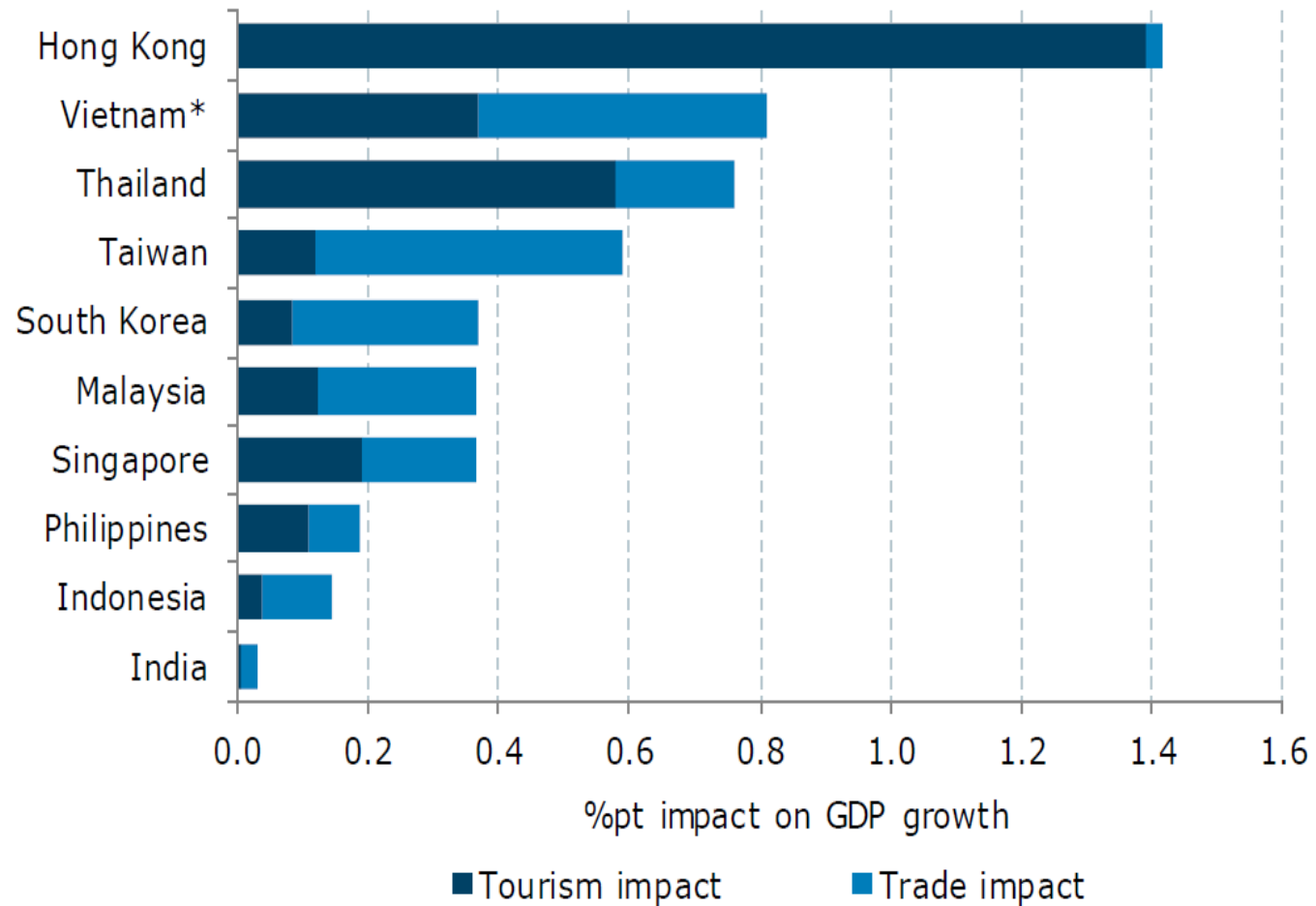
Source: WTTC, CEIC, HSBC

Tổng quan:

- Đánh giá của HSBC chỉ ra Du lịch và các ngành liên quan chịu tác động tiêu cực nhất.
- Với các nước như Việt Nam, Philippines và Thái Lan, sự sụt giảm ~20% lượng du khách từ Trung Quốc sẽ tác động tiêu cực đến 0.6-1.3% GDP.

Ghi chú: Biểu đồ thể hiện chi tiêu của khách Trung Quốc tới các nước, tính theo %GDP; VN = Việt Nam

Ảnh hưởng của 2019-nCoV: GDP Việt Nam



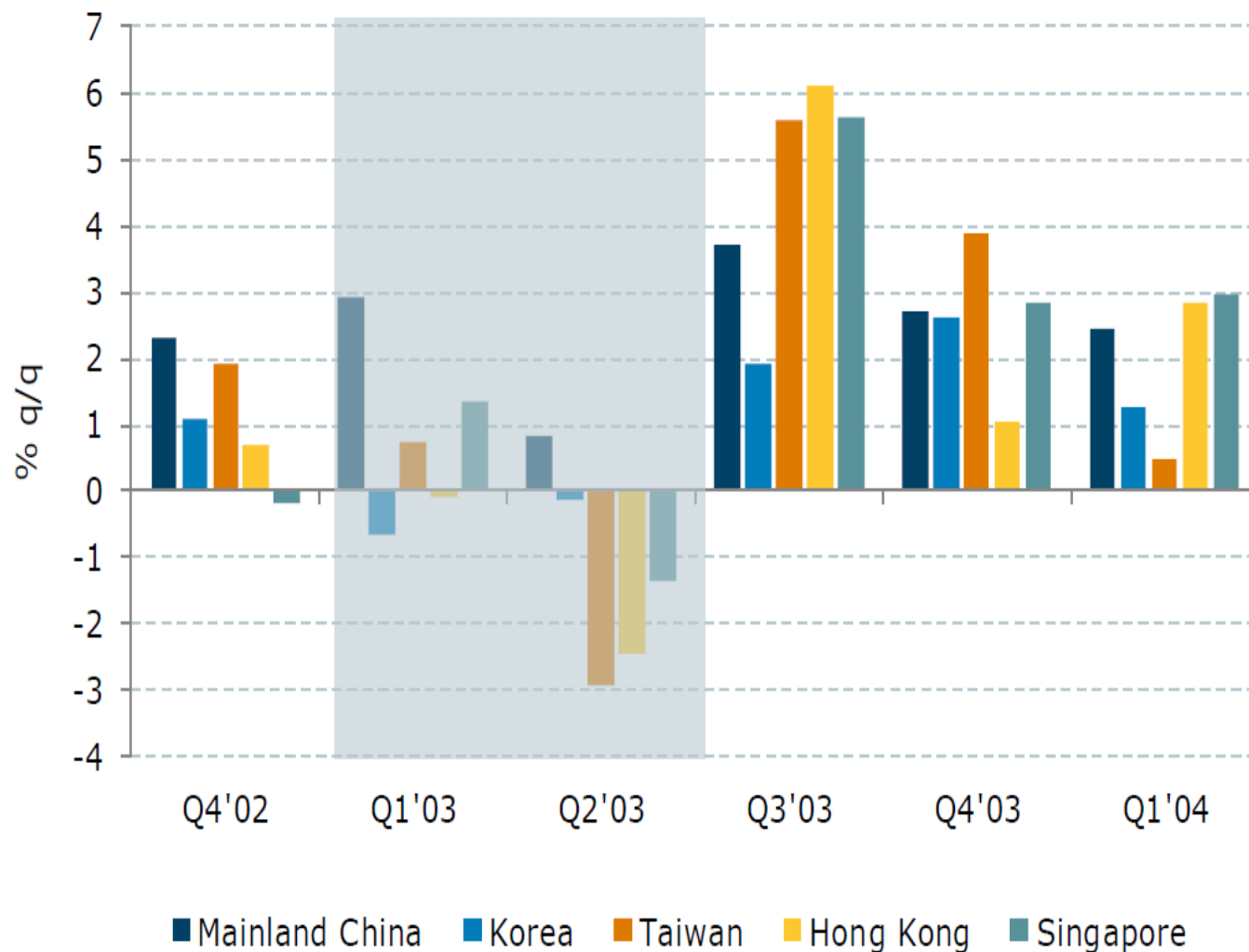
* Vietnam's impact is over-stated due to the lack of detailed breakdown of the data.
Source: Haver, ANZ Research

Ước tính:

- Tính toán sơ bộ, nếu lượng khách Trung Quốc giảm 75% trong quý này, xuất khẩu du lịch đối với TQ có thể giảm bằng 0.24% GDP năm 2019.^
- Tính toán sơ bộ, nếu xuất khẩu tới Trung Quốc giảm 20% trong quý này, xuất khẩu hàng hóa tới TQ có thể giảm bằng 0.59% GDP năm 2019.^

Ghi chú: Biểu đồ thể hiện ước tính tác động của 2019-nCoV tới tăng trưởng GDP các nước khu vực theo ANZ; * Dự báo về Việt Nam có thể cao hơn thực tế do số liệu; ^ ước tính theo BSC.

Ảnh hưởng của 2019-nCoV: GDP khu vực giai đoạn SARS



Đánh giá:

- Tiêu cực: Năm 2019, GDP TQ tăng 6.1%, mức tăng thấp nhất trong gần 30 năm -> tác động tiêu cực tâm lý nhà đầu tư.
- Tích cực: GDP phục hồi tích cực sau giai đoạn cao điểm của dịch
- Tích cực: 98.6% ca mắc bệnh xảy ra tại Trung Quốc Đại Lục, với 60% số này xảy ra tại Hà Bắc. Hà Bắc chỉ đóng góp 4.7% vào GDP Trung Quốc (theo National Bureau of Statistics of China)

Source: Haver, ANZ Research

Ghi chú: Biểu đồ thể hiện tăng trưởng GDP QoQ giai đoạn dịch SARS (11/2002-7/2003)

Ảnh hưởng của 2019-nCoV: vs. SARS

	Coronavirus (as of 29 January)			SARS		
	Confirmed Cases	Deaths	Fatality ratio (%)	Confirmed Cases	Deaths	Fatality ratio (%)
China	5970	132	2.2	5327	349	6.6
Thailand	14	0	0.0	9	2	22.2
HK	8	0	0.0	1755	299	17.0
Taiwan	8	0	0.0	346	37	10.7
Malaysia	7	0	0.0	5	2	40.0
Singapore	7	0	0.0	238	33	13.9
Korea	4	0	0.0	3	0	0.0
Vietnam	2	0	0.0	63	5	7.9
Philippines	0	0	..	14	2	14.3
Indonesia	0	0	..	2	0	0.0
India	0	0	..	3	0	0.0

Đánh giá:

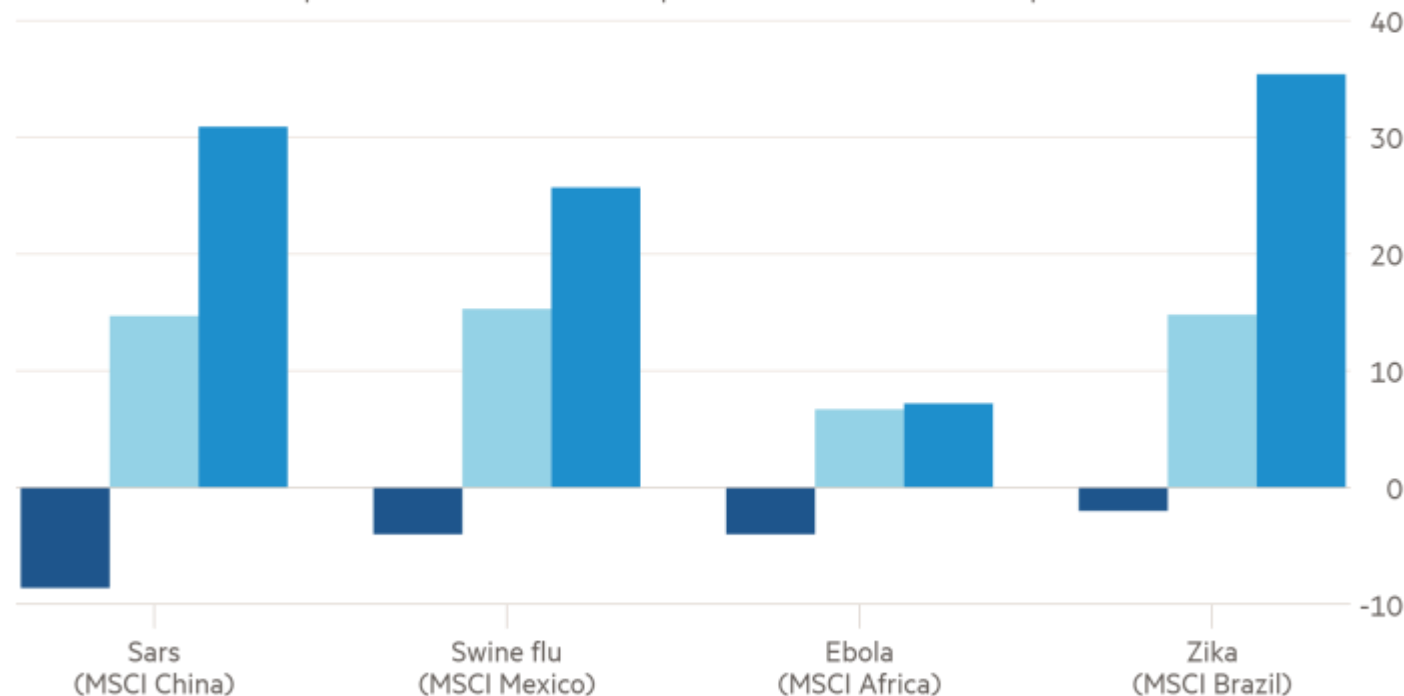
- 2019-nCoV không nghiêm trọng như SARS trên phương diện gây tử vong (dù có thể lây lan nhanh)
- SARS, MERS và EBOLA đều được kiểm soát, tác động không nhiều đối với kinh tế toàn cầu
- Trung Quốc tăng 60.33 tỷ CNY hay 8.74 tỷ USD nhằm kiểm soát dịch bệnh.

Lịch sử: TTCK các khu vực dịch

In previous outbreaks, markets swiftly rebounded

Percentage change (%)

■ From start to crisis peak ■ 1 month after peak ■ 3 months after peak

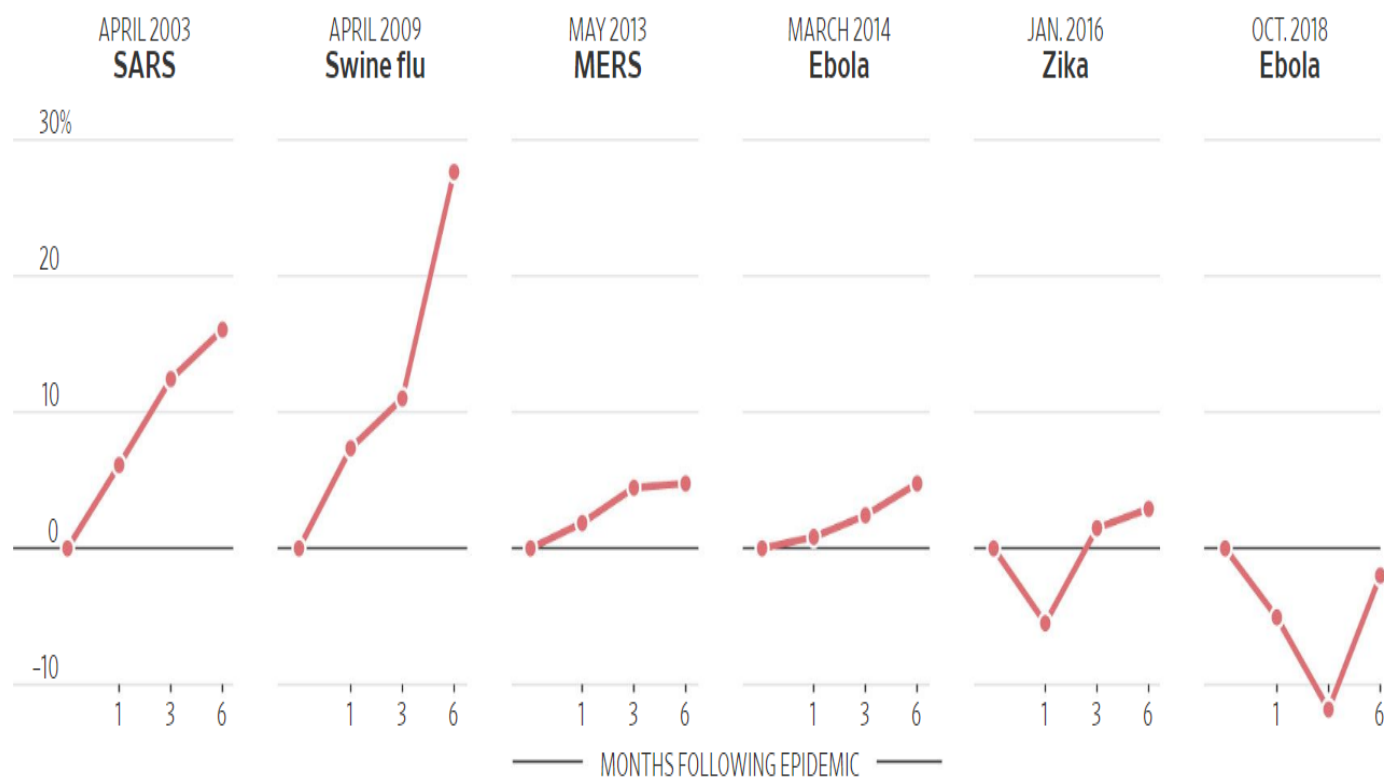


Đánh giá:

Các đợt dịch bệnh gần nhất, ảnh hưởng trong thời gian cao điểm trước khi khống chế được dịch bệnh là khá lớn với TTCK các nước tâm dịch, và phục hồi sau khi dịch bệnh tạo đỉnh, và được khống chế - > ngắn hạn là rủi ro, khoảng 3 tháng đầu là TTCK trung bình giảm điểm

Lịch sử: TTCK toàn cầu sau cao điểm

Global stock performance following epidemics



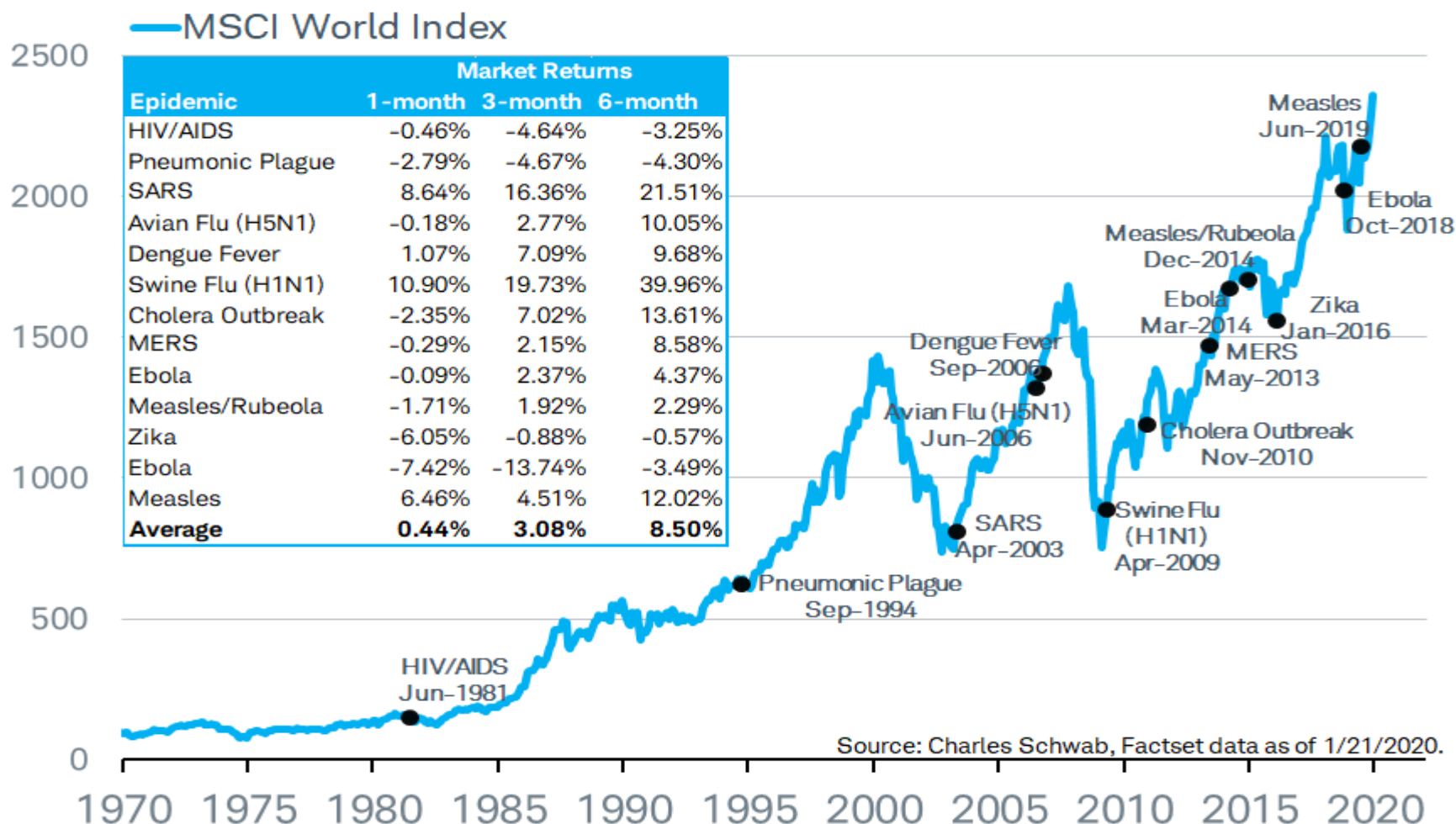
Notes: Global stocks refer to the MSCI World Index. Charles Schwab determined when each epidemic began for its analysis. Data as of Jan. 21.

Source: Charles Schwab analysis of FactSet data and news reports

Đánh giá:

- Phản ứng tiêu cực đối với các dịch bệnh tồn tại trong thời gian ngắn. SARS (11/2002-07/2003, đáy 03/2003)-> chạm đáy ba tháng kế tiếp và hồi phục trong sáu tháng.
- Dow Jones và MSCI World Index tăng lần lượt 9.06% và 11.18% trong giai đoạn 11/2002-07/2003. Khi chạm đáy 03/2003, Dow Jones và MSCI World Index giảm lần lượt -11.60% và -11.14% trong giai đoạn 11/2002-07/2003.

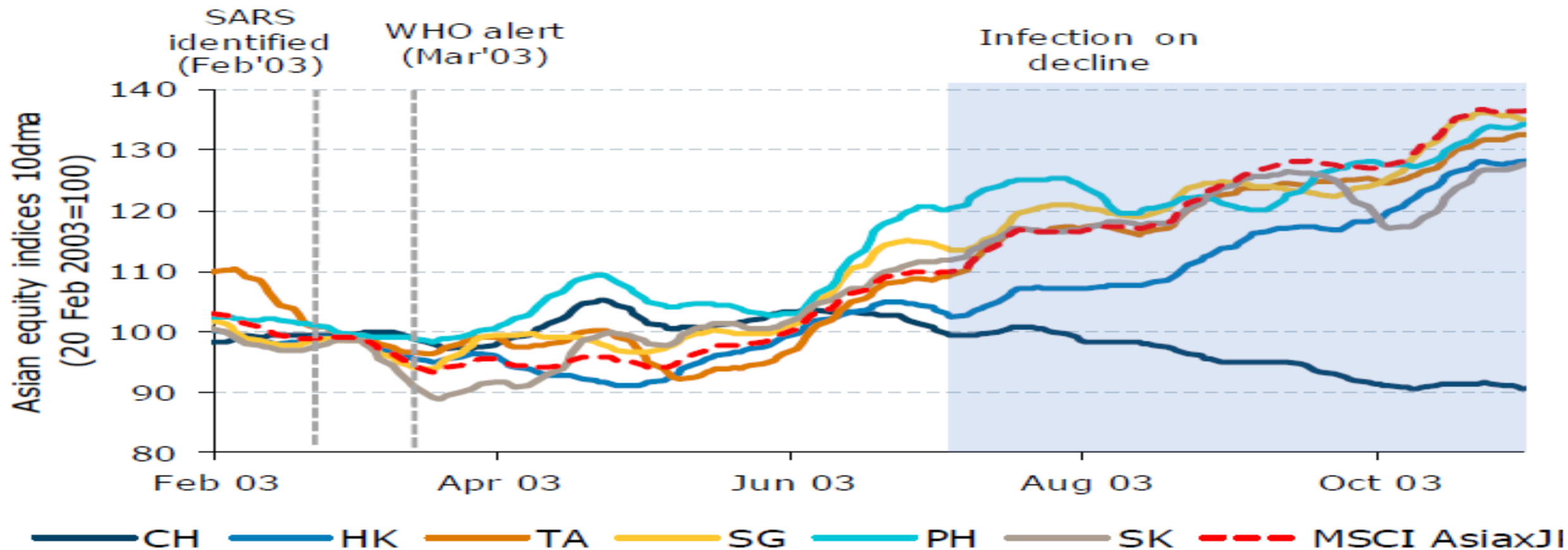
Lịch sử: TTCK toàn cầu qua các đợt dịch bệnh



TTCK đã trải qua nhiều đợt dịch bệnh lớn. Trung bình trong khoảng thời gian dịch bắt đầu bị kiểm chế, TTCK thế giới thường tăng lại mạnh. Trung bình 0.4% sau 1 tháng, 3.08% sau 3 tháng và 8.5% sau 6 tháng -> ngắn hạn là rủi ro, trung dài hạn lại là cơ hội

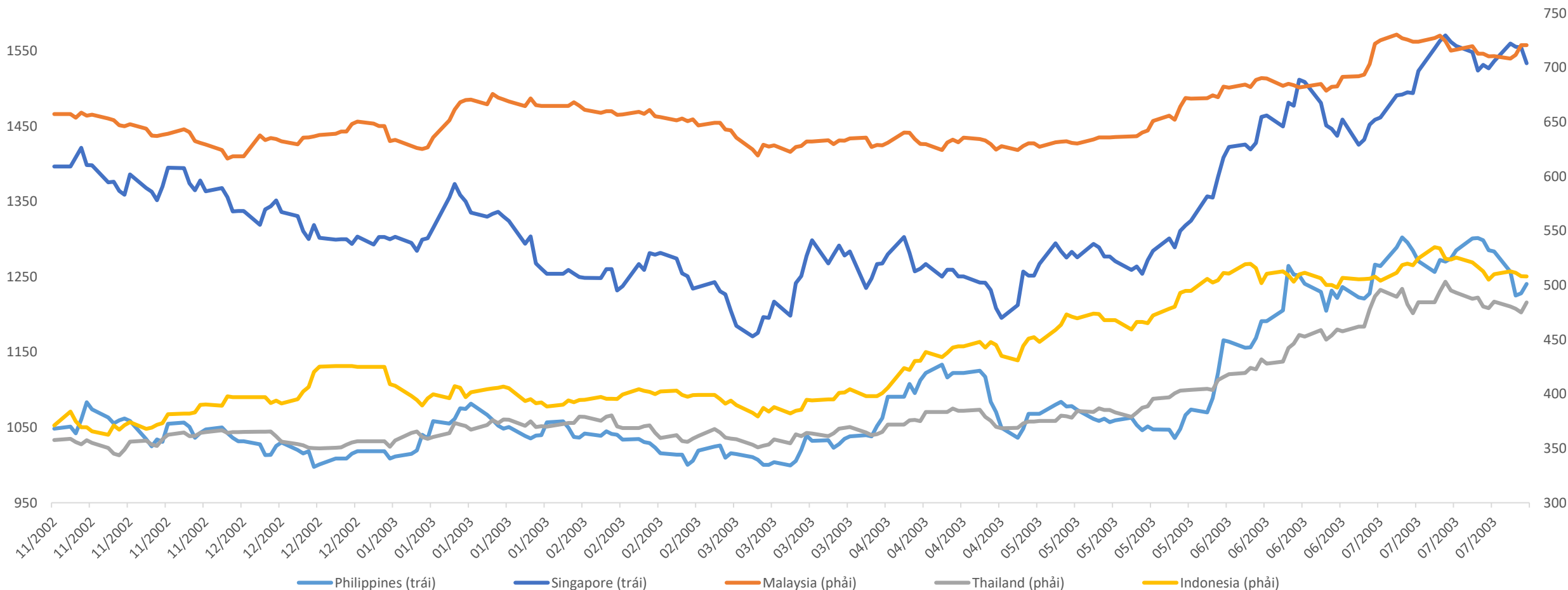
The MSCI World Index captures large and mid cap representation across 23 Developed Markets countries. With 1,646 constituents, the index covers approximately 85% of the free float-adjusted market capitalization in each country. **Past performance is no guarantee of future results.**

Lịch sử: TTCK các nước khu vực giai đoạn SARS



Source: Bloomberg, WHO, CDC, ANZ Research

Lịch sử: TTCK các nước khu vực giai đoạn SARS



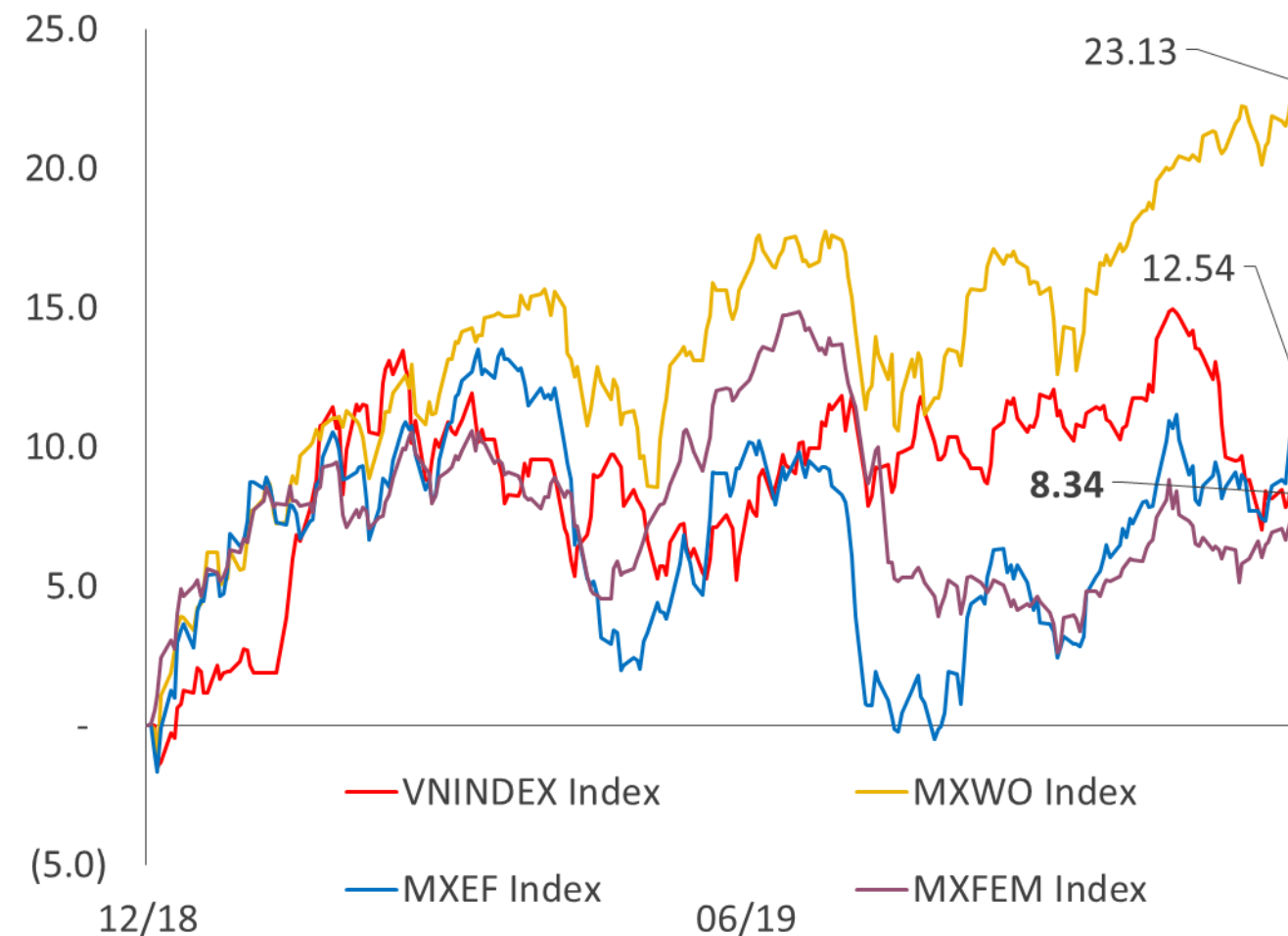


Corona
Special Report

Chúng ta nên làm gì ?

Chúng ta nên làm gì ?

Vnindex vs EM, FM and Global market (ytd %)



Source: BSC

Thống kê VN-Index dịp Tết			
Năm	Số ngày nghỉ	5 ngày trước Tết	5 ngày sau Tết
2001	9	8,64%	9,69%
2002	9	-2,25%	-6,87%
2003	12	0,60%	-2,12%
2004	10	5,72%	13,08%
2005	9	0,79%	-1,02%
2006	9	-0,34%	4,11%
2007	10	2,89%	5,95%
2008	10	10,77%	-8,96%
2009	9	-0,95%	-7,12%
2010	9	2,83%	-1,99%
2011	10	-1,71%	0,68%
2012	9	5,27%	7,69%
2013	9	2,19%	-3,31%
2014	9	0,59%	1,32%
2015	9	2,28%	0,59%
2016	9	-0,09%	1,70%
2017	7	2,05%	0,68%
2018	7	4,76%	5,65%
2019	7	-0,02%	4,65%
Trung bình		2,32%	1,28%

Rất tiếc vì TTCK Việt Nam đang ở thời điểm tốt, có cơ hội bắt kịp TTCK Mới nổi, nhờ dòng tiền đầu năm

Chúng ta nên làm gì ?

Dịch bệnh thực ra giống đầu tư ở chỗ đều là cuộc chiến lâu dài

- Những phiên đầu tiên sau nghỉ lễ sắc xuất cao là TT giảm điểm ~ các TTCK khác
- Đối chiếu với dịch SARS tương tự, thì còn trong khoảng 3 tháng đến khi dịch bệnh tạo đỉnh và bắt đầu được khống chế. Trong thời gian này TTCK thường phản ứng thất thường và giảm điểm.
- Dịch bệnh làm ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế của nước đó, gián tiếp ảnh hưởng đến các quốc gia khác.

Các việc cần làm, dựa trên lịch sử các đợt dịch bệnh và phản ứng của TTCK

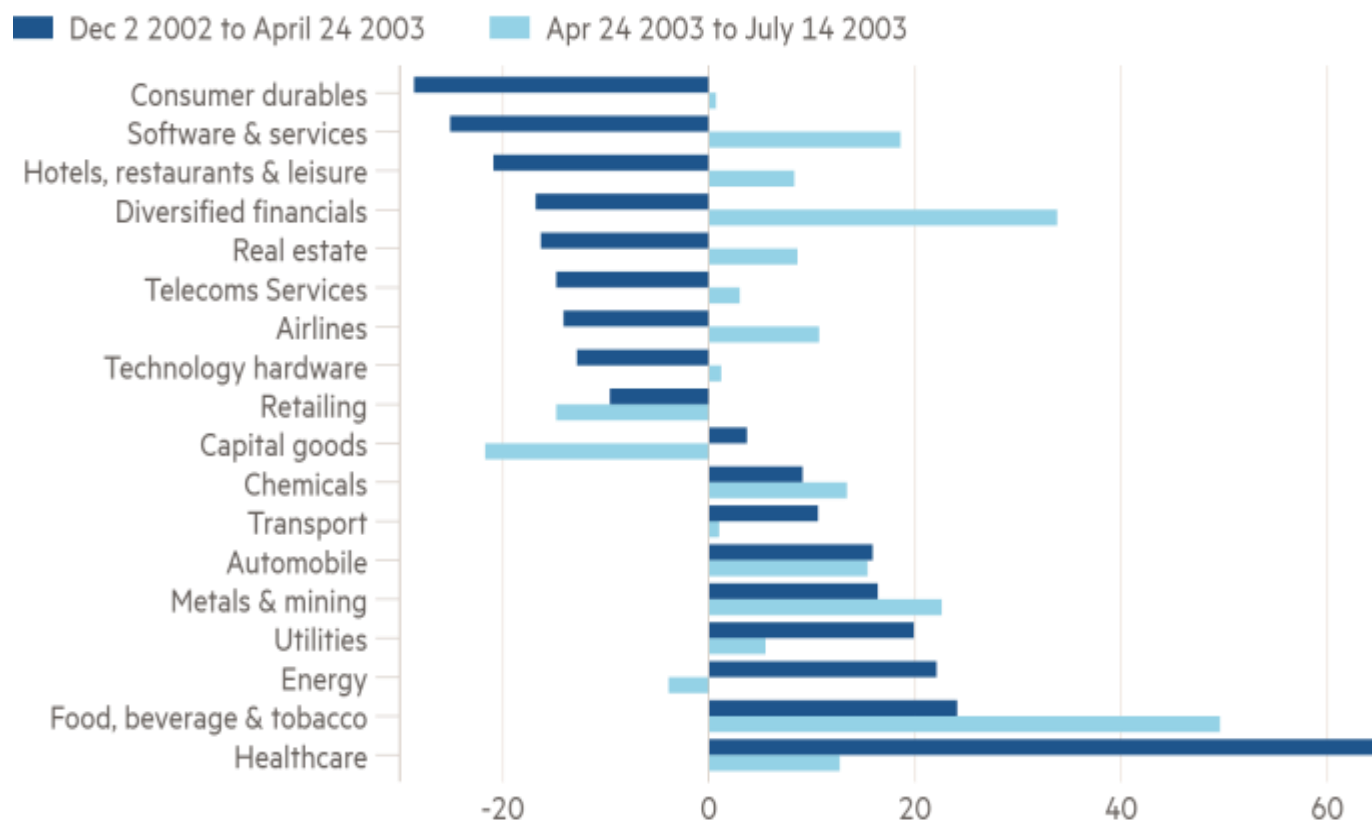
- Hạ đòn bẩy với các NĐT đang nắm nhiều cổ phiếu, nhưng Không bán hoảng loạn bằng mọi giá
- Giảm tỷ trọng các cổ phiếu trong các ngành có thể chịu ảnh hưởng tiêu cực nhiều nhất từ dịch bệnh, nhất là với NĐT ngắn hạn
- Tìm cơ hội tăng tỷ trọng tại các ngành, cổ phiếu theo lịch sử là được hưởng lợi
- Trong khi đó tiếp tục cập nhật thông tin về dịch bệnh và phản ứng của ttck các quốc gia để có hành động hợp lý theo diễn biến chung.

Source: BSC

Chúng ta nên làm gì ?

Luxury, leisure and travel among the biggest losers during Sars

MSCI China sectors (%)



Source: JPMorgan

© FT

Cổ phiếu & ngành cần thận trọng

- Ngành hàng không: Cổ phiếu HVN, VJC, các CP liên quan đến công ty hàng không
- Ngành dầu khí (do nhu cầu giảm)
- Một số ngành hàng XK mạnh sang TQ

Cổ phiếu & ngành có thể hưởng lợi

- Ngành y tế. Các cổ phiếu tiêu biểu: DBD, PME, DHG...
- Ngành hàng hóa thiết yếu
- Ngành năng lượng, viễn thông
- Ngành trang sức. Cổ phiếu PNJ

Chúng ta nên làm gì ?

Ngành	Tác động	Trạng thái	Cổ phiếu được hưởng lợi/thiệt hại	Lưu ý
Dược phẩm	Ngắn hạn	Tích cực	Cổ phiếu được hưởng lợi nhờ nhóm kháng sinh: DHG (38 – 40% DT), DHT, IMP Cổ phiếu được hưởng lợi nhờ nhóm sát trùng: DBD, OPC , *: Thanh khoản cổ phiếu được thấp	- Các doanh nghiệp bán hàng qua kênh OTC có tỷ trọng sản phẩm liên quan các bệnh này sẽ được hưởng lợi khi nhu cầu tiêu thụ của người dân tăng lên. - Các doanh nghiệp qua kênh ETC BSC chưa đánh giá được tác động rõ ràng
Thủy sản	Ngắn hạn	Tiêu cực	Cổ phiếu bị ảnh hưởng tiêu cực: ANV (~35.5% giá trị xuất khẩu 10T.2019 sang Trung Quốc), IDI (~45% giá trị xuất khẩu 2018 sang Trung Quốc), VHC (~16% giá trị xuất khẩu 9T.2019 sang Trung Quốc)	- Người dân Trung Quốc nhằm phòng bệnh nên việc đi chơi, ăn nhà hàng sẽ giảm xuống. Điều này làm giảm nhu cầu chung đối với sản phẩm cá tra - Dịch bệnh đang bùng phát tại Trung Quốc cũng sẽ việc giao thương hàng hóa giữa hai Quốc gia bị cản trở nhằm kiểm soát Dịch bệnh.
Bất động sản	Trung hạn	Tiêu cực	- Các cổ phiếu lưu ý sẽ bị ảnh hưởng mạnh : NVL, NDN, CEO, VIC, PDR, FLC	- Ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu cho thuê bất động sản du lịch và condotel, đặc biệt trong đó các tỉnh Nha Trang, Đà Nẵng, Bình Thuận - Ninh Thuận, Hạ Long. - trong dài hạn, trong trường hợp Việt Nam bị lây lan từ dịch sẽ Ảnh hưởng đến nhu cầu mua/bán bất động sản tại Việt Nam.
Tiêu dùng	Ngắn hạn	Tiêu cực	Các cổ phiếu tiêu dùng bán lẻ cần lưu ý trong ngành như: MWG, PNJ (ảnh hưởng gián tiếp), VNM (giảm xuất khẩu đi TQ), LTG (giảm xuất khẩu gạo đi TQ và bị TQ tăng thuế nhập khẩu gạo).	- Bình quân 1 năm Việt Nam đón 5.8 triệu khách du lịch Trung Quốc và chi tiêu khoảng 100 USD/người/ngày, chủ yếu là lưu trú, ăn uống và mua sắm chiếm 75% - Từ đó, BSC ước tính doanh thu từ khách Trung Quốc vào tiêu dùng đạt khoảng 465.5 triệu USD/ngày. Qua đó, dịch Corona sẽ làm giảm lượng khách TQ vào VN và ảnh hưởng tiêu cực ngành bán lẻ

Chúng ta nên làm gì ?

Ngành	Tác động	Trạng thái	Cổ phiếu được hưởng lợi/thiệt hại	Lưu ý
Hàng không	Ngắn hạn	Tiêu cực	Các doanh nghiệp ảnh hưởng: cả 3 nhóm cảng (ACV), vận tải hàng không (HVN, VJC) và dịch vụ hàng không (AST, SCS,...)	- Trung Quốc là thị trường lớn nhất của du lịch Việt Nam, với hơn 5.8 triệu lượt khách, chiếm 32.2% tổng lượt khách quốc tế năm 2019. - Ngày 28-1, Tổng cục Du lịch có văn bản yêu cầu tất cả doanh nghiệp lữ hành không đón khách du lịch từ vùng có dịch vào Việt Nam. Thêm vào đó, tổng cục yêu cầu hạn chế di chuyển với khách Trung Quốc và du khách nước ngoài đã qua vùng dịch nhập cảnh vào Việt Nam trong vòng 14 ngày. Hiện tại dịch đã lan ra 30/31 tỉnh thành của Trung Quốc => quy mô vùng có dịch gia tăng và vẫn chưa tìm ra phương thuốc chữa trị/kìm hãm => giảm lượng khách được nhập cảnh vào Việt Nam.
Cảng biển	Ngắn hạn	Tiêu cực	Cổ phiếu thiệt hại: GMD, VSC, DVP, PHP, HAH	- Dịch bệnh sẽ khiến việc kiểm soát hàng hóa giao thương tại Trung Quốc trở nên chặt chẽ hơn, góp phần làm chững lại sản lượng hàng thông cảng Việt Nam trong ngắn hạn khi chưa có động lực tăng trưởng nào rõ ràng. Trong đó, các doanh nghiệp tại cụm cảng Hải Phòng như GMD, VSC, DVP, PHP, HAH sẽ gặp khó khăn do (1) 40% lượng hàng tại đây xuất khẩu sang Trung Quốc và (2) cung đang vượt cầu khoảng 20%. - Đội tàu chở hàng rời sẽ gặp thêm áp lực khi một số cửa khẩu giao lưu hàng hóa giữa Việt Nam – Trung Quốc bị trì hoãn đi vào hoạt động sau Tết Nguyên đán để phục vụ việc kiểm soát dịch bệnh.
Vận tải biển	Ngắn hạn	Tiêu cực	Cổ phiếu thiệt hại: VOS, VFR	- Đối với nhóm vận tải hàng lỏng như PVT, VIP, theo BSC, mức độ ảnh hưởng sẽ không nhiều do (1) chủ yếu chạy nội địa và cho thuê chuyển quốc tế thì thường ký hợp đồng 6 tháng – 1 năm, (2) sản phẩm vận chuyển phần lớn là xăng và dầu phục vụ giao thông vận tải đường bộ và sản xuất công nghiệp.
Cao su	Ngắn hạn	Tiêu cực	CP lưu ý: GVR, PHR, DPR	- Trung Quốc là thị trường nhập khẩu cao su lớn nhất của Việt Nam, chiếm hơn 60% tỷ trọng nên có thể bị ảnh hưởng ngắn hạn bởi hoạt động xuất nhập khẩu, thông quan với Trung Quốc. Ngoài ra, các nhà máy ô tô lớn ở Trung Quốc (DongFeng, GM, Ford, Honda Motor,...) có kế hoạch trì hoãn hoạt động sản xuất khoảng 1-2 tuần để bảo vệ nhân sự. Do đó, cầu cao su chế tạo sầm lốp ô tô sản xuất có thể giảm nhẹ trong ngắn hạn, tuy nhiên tác động sẽ không quá đáng kể do lượng tồn kho nguyên vật liệu vẫn ở mức cao từ 2017 (hơn 1 triệu tấn)

Disclaimer

The information, statements, forecasts and projections contained herein, including any expression of opinion, are based upon sources believed to be reliable but their accuracy completeness or correctness are not guaranteed. Expressions of opinion herein were arrived at after due and careful consideration and they were based upon the best information then known to us, and in our opinion are fair and reasonable in the circumstances prevailing at the time. Expressions of opinion contained herein are subject to change without notice. This document is not, and should not be construed as, an offer or the solicitation of an offer to buy or sell any securities. BSC and other companies in the BSC and/or their officers, directors and employees may have positions and may affect transactions in securities of companies mentioned herein and may also perform or seek to perform investment banking services for these companies. This document is for private circulation only and is not for publication in the press or elsewhere. BSC accepts no liability whatsoever for any direct or consequential loss arising from any use of this or its content. The use of any information, statements forecasts and projections contained herein shall be at the sole discretion and risk of the user. No part of this material may be (i) copied, photocopied or duplicated in any form by any mean or (ii) redistributed without the prior written consent of BIDV Securities Company (BSC).

© 2019 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

